

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 93/2022/HS-ST
Ngày 27/6/2022.*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vĩ

Ông Nguyễn Hải Đăng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, đối với:

Bị cáo: Lường Văn C, sinh năm 1994. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện C, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn Q, con bà Lường Thị I; Vợ: Lý Thị N; Con: Có 01 con sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/02/2022 đến ngày 25/02/2022 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ tạm giữ sang Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh **Trần Trung H**, sinh năm 1984

Nơi đăng ký HKTT: Thôn H, xã L, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

(đã chết ngày 22/02/2022).

2. Anh **Tạ Hữu Q**, sinh năm 1960

Nơi đăng ký HKTT: Khu 12 thị trấn B, huyện B, tỉnh Phú Thọ.

Tạm trú tại: Thôn C, xã D, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Vắng mặt tại phiên tòa

Người đại diện hợp pháp của người bị hại là anh Trần Trung H:

1. Ông **Trần Quang M**, sinh năm 1960 (bố anh H)

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

2. Bà **Đỗ Thị H**, sinh năm 1962 (mẹ anh H).

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

3. Chị **Nguyễn Thị Minh P**, sinh năm 1983 (vợ anh H).

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

Bị đơn dân sự:

Công ty cổ phần sản xuất và thương mại H.K

Địa chỉ trụ sở: Km21, Quốc lộ 3, xã Đ, huyện Sóc Sơn, Hà Nội

Do ông **Nguyễn Quảng N** - Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

Vắng mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH xây dựng và thương mại N.B

Địa chỉ trụ sở: SN 50, Lô 54, Khu đô thị T, phường B, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

Do ông **Tạ Quang S** - Giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn C là nhân viên lái xe theo hợp đồng của Công ty cổ phần sản xuất và thương mại H.K (gọi tắt là Công ty H.K) có địa chỉ trụ sở tại Km21, Quốc lộ 3, xã Đ, huyện Sóc Sơn, do ông Nguyễn Quảng N, sinh năm 1983, trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện Sóc Sơn là Giám đốc. C có giấy phép lái xe ô tô hợp lệ, được giao nhiệm vụ vận chuyển, giao hàng cho khách hàng khi có yêu cầu. Năm 2021, Công ty H.K

ký hợp đồng cung ứng sắt thép cho Công ty TNHH xây dựng và thương mại N.B (gọi tắt là Công ty N.B) để xây dựng tại công trình xây dựng Bảo hiểm xã hội huyện Sóc Sơn tại thôn C, xã D, huyện Sóc Sơn. Ngày 22/02/2022, sau khi nhận được thông báo yêu cầu giao hàng tại công trình xây dựng Bảo hiểm xã hội, Công ty H.K đã thông báo và yêu cầu C và ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1965; trú tại: Thôn Đ, xã M, huyện Sóc Sơn điều khiển xe ô tô tải Huyndai loại 3,5 tấn, BKS: 29U-3314 có gắn cầu tự hành để đi giao hàng (trong đó C làm nhiệm vụ lái xe chở hàng và ông T có chứng chỉ vận hành cầu tự hành làm nhiệm vụ cầu hàng).

Do ông T bận việc gia đình nên bảo C lái xe chở hàng đến công trường xây dựng tại cơ quan bảo hiểm xã hội huyện Sóc Sơn trước, còn ông T sẽ đi xe máy đến sau để vận hành cầu tự hành cầu sắt xuống. Khoảng 11h cùng ngày, C điều khiển xe ô tô tải Huyndai loại 3,5 tấn, BKS: 29U-3314 có gắn cầu tự hành, chở sắt thép đến công trường. Khi đến nơi, mặc dù không có chứng chỉ vận hành cầu tự hành nhưng vì trước đó trong quá trình làm việc tại Công ty H.K thì C đã tự học việc vận hành cầu tự hành nên C đã tự ý điều khiển hạ chân cầu xuống nền đất, khu vực có tấm bê tông thải xây dựng dày khoảng 30cm, rộng khoảng 50 - 60cm trên nền sân công trường, không kê gỗ đảm bảo an toàn dưới chân cầu theo quy định an toàn lao động. Trước khi hạ cầu xuống đất, C chỉ nhìn trước cầu và không để ý phía sau. Sau khi hạ chân cầu, C đứng bên phải xe ô tô, điều khiển cầu bó sắt phi 10 bên trái thùng xe xuống trước, sau đó tiếp tục cầu cuộn sắt phi 6 xuống, tiếp đó C cầu bó sắt bên phải thùng xe xuống đất, khi cách đất khoảng 01m thì C cho dừng lại để thủ kho của công trường đếm từng cây sắt. Khi đang kiểm đếm sắt thì cần cầu bị nghiêng về bên phải làm ô tô bị đổ nghiêng về bên phải, lúc đó anh Trần Trung H, sinh năm 1984 ở thôn H, xã L., huyện Sóc Sơn (là nhân viên của Công ty N.B, làm nhiệm vụ chỉ huy trưởng công trình xây dựng) đang đứng ở phía bên phải xe ô tô, cách khoảng 03m và bị đầu cần cầu đập vào người làm anh H tử vong tại chỗ; ông Tạ Hữu Q, sinh năm 1960; HKTT: Khu 12, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Phú Thọ; Tạm trú tại: Thôn C, xã d, Sóc Sơn, Hà Nội, là bảo vệ công trường bị thương nhẹ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 237/231/GDĐT-TTPY ngày 15/3/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội (BL 32-50), kết luận:

- * Các dấu hiệu chính qua giám định:
 - Bầm tím tổ chức dưới da; vùng ngực, bụng bị va đập, chèn ép bởi vật tày với lực tác động rất mạnh, gây:
 - Gãy xương;

- Gãy xương ức, gãy xương sườn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 cung dưới bên phải và 2, 3, 4, 5 cung trên bên phải.

- Gãy xương sườn 1, 2, 3, 4, 5 cung dưới bên trái và 2, 3, 5 cung trên bên trái. Hở ngực phải có 330ml máu, hở ngực trái có 15ml máu, bầm tím màng tim, đứt quai động mạch chủ, gãy xương cột sống D4, phổi xung huyết.

- Dập và tụ máu quanh màng tim;

- Đứt quai động mạch chủ;

- Gãy xương cột sống D4;

- Rách phổi, lòng khí phế quản có ứ dịch hồng.

- Vỡ gan, thận, lách.

* Nguyên nhân chết: do đa chấn thương, chấn thương ngực, chấn thương bụng, chấn thương cột sống rất nặng.

* **Về tang vật của vụ án:** Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn tạm giữ:

- 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, BKS: 29U-3314, loại tải lắp cầu-NHH, màu trắng, số máy: D6BJT003654; số khung: KMFLA19JPTC109926.9 và giấy tờ xe;

- Tạm giữ giấy tờ do Công ty TNHH xây dựng và thương mại N.B do ông Tạ Hữu Q giao nộp gồm:

+ Sổ bảo hiểm xã hội tên Trần Trung H số 0113121655 (bản chính)

+ Thẻ bảo hiểm y tế tên Trần Trung H, mã số: DN 4260113121655 (bản chính)

Kết quả điều tra làm rõ: Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, BKS: 29U-3314 loại tải lắp cầu-NHH, màu trắng, số máy: D6BJT003654; số khung: KMFLA19JPTC109926.9 thuộc quyền sở hữu của Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại H.K. Ngày 23/3/2022, Cơ quan CSĐT, Công an huyện Sóc Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 159 trả lại xe ô tô và giấy tờ xe cho chủ sở hữu. Đối với Sổ bảo hiểm xã hội số 0113121655 (bản chính) và Thẻ bảo hiểm y tế mã số: DN 4260113121655 (bản chính) mang tên anh Trần Trung H, ngày 23/3/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 160 trả lại cho ông Trần Quang M (đại diện cho gia đình anh Trần Trung H).

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình anh Trần Trung H đã nhận tổng số tiền 500.000.000 đồng do Công ty TNHH xây dựng và thương mại N.B, Công ty thép H.K và Lương Văn C bồi thường (trong đó C: 100.000.000đ, Công ty N.B:

150.000.000đ, Công ty H.K: 250.000.000đ). Đến nay gia đình anh H không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho C.

Đối với ông Tạ Hữu Q bị thương nhẹ, từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra, Lương Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, Phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 31/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố bị cáo Lương Văn C về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện gia đình của bị hại anh Trần Trung H đã nhận số tiền bồi thường 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng) và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Đồng thời đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại là ông Tạ Hữu Q bị thương nhẹ, từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

- Đại diện của Công ty TNHH xây dựng và thương mại N.B và đại diện Công ty cổ phần sản xuất và thương mại H.K xác định không có yêu cầu gì về phần dân sự có liên quan nên không phải giải quyết.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo Lương Văn C về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo khoản 1 Điều 129 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 129; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Lương Văn C từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả xét hỏi, tranh tụng công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 11 giờ, ngày 22/02/2022, tại khuôn viên cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện Sóc Sơn ở thôn C, xã D, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, Lương Văn C mặc dù không có chứng chỉ vận hành cầu tự hành nhưng vì trước đó có tự học vận hành cầu tự hành nên đã tự ý điều khiển hạ chân cầu gắn với xe ô tô tải Huyndai loại 3,5 tấn, BKS: 29U-3314 xuống nền đất, khu vực có tấm bê tông thả xây dựng trên nền sân công trường, không kê gỗ đảm bảo an toàn dưới chân cầu theo quy định an toàn lao động để điều khiển cầu các bó sắt trên xe xuống đất, khi cách đất khoảng 01m thì C điều khiển cầu dừng lại để thủ kho của công trường đếm từng cây sắt. Khi đang kiểm đếm sắt thì cần cầu bị nghiêng về bên phải làm ô tô bị đổ nghiêng về bên phải, khiến đầu cầu đập và đè vào người anh Trần Trung H, đang đứng ở phía bên phải xe ô tô làm anh H tử vong tại chỗ và ông Tạ Hữu Q là bảo vệ công trường bị thương nhẹ

Hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” được quy định khoản 1 Điều 129 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Điều luật quy định:

Điều 129. Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp

“1. Người nào vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp... thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn truy tố bị cáo về tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp" theo quy định tại khoản 1 Điều 129 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phải tự nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do chủ quan dẫn đến cái chết của anh H do bị đầu cầu bị cáo điều khiển đè vào người. Do vậy cần phải có mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có ông nội là Lường Ngọc H được chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng ba, được Ban chấp hành Hội cựu chiến binh huyện Văn Chấn tặng Giấy khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 1994, là tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự như đã nêu trên; căn cứ tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; căn cứ nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý, bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng; đã ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; sau khi xảy ra sự việc đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là “Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm” theo Khoản 3 Điều 129 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo đang là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[4]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Các bên đã tự thỏa thuận, giải quyết xong và không có yêu cầu gì thêm nên không phải giải quyết.

[5]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 129; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Điều 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Lường Văn C 13 (mười ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án về tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp".

Giao bị cáo Lường Văn C cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Yên Bái giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù cho bản án đã được hưởng án treo.

Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại là ông Trần Quang M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là ông Tạ Hữu Q, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Đỗ Thị H, chị Nguyễn Thị Minh P, bị đơn dân sự là Công ty cổ phần sản xuất và thương mại H.K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là Công ty TNHH xây dựng và thương mại N.B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Bị đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ hợp pháp của mình./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Bích Nguyệt

Nơi nhận:

- VKSND huyện Sóc Sơn.
- Chi cục THADS huyện Sóc Sơn.
- Công an huyện Sóc Sơn.
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Bị cáo .
- Đường sự.
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bích Nguyệt